TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ B, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trương Văn T1, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ B, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Con chung tên Trương Thị Ngọc T2, sinh ngày 05-01-2007 hiện nay đã thành niên và có khả năng lao động nên bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Giao con chung tên Trương Thế V, sinh ngày 17-7-2017 cho bà Nguyễn Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu V đang sống chung với bà T và có nguyện vọng được sống chung với bà T).

Ông Trương Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Nguyễn Thị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Trương Văn T1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Ông Trương Văn T1 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Trương Văn T1.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu cấp dưỡng, ông Trương Văn T1 không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T1 mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Bà Nguyễn Thị T đồng ý tự nguyện chịu thay ông Trương Văn T1 số tiền án phí nêu trên và được ông Trương Văn T1 đồng ý nên ông Trương Văn T1 không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng bà Nguyễn Thị T đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004935 ngày 16-01-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Bà Nguyễn Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã A (Giấy CNKH số: 37, ngày 14-9-2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dưỡng